

# Tại Sao Việt Nam vẫn chưa có Cách Mạng?

Chu Chi Nam

(Trích)

Đây là một đề tài tôi đã suy nghĩ nhiều năm, nếu không muốn nói là hàng bao chục năm, và đã viết rất nhiều lần; nhưng nay tôi vẫn phải viết lại vì Việt Nam vẫn chưa có cách mạng. Cách mạng vẫn chưa xảy ra ở Việt Nam như đã xảy ra ở Liên xô, Đông Âu, ở các nước Ả rập, mà tiêu biểu là Tunisie, Ai cập, Lybie và hiện đang xảy ra ở Syrie, Miến điện; nhưng vẫn còn chưa xảy ra tại Việt Nam, là vì rất nhiều nguyên do. Đây tôi chỉ nêu lên một nguyên do chính, theo thiên nghĩ của tôi: vì phe đối lập cộng sản không có tổ chức, nhiều khi bị lâm vào cảnh: “ Nhiệt tình mà không có tổ chức thành ra phá hoại.”

Về vấn đề tổ chức, con người gần như không thể một mình mà làm lên việc lớn, mà cần phải 2, 3 và rất nhiều người khác, nhất là trong lãnh vực đấu tranh chính trị. Vì vậy nên cần phải có tổ chức, có đường lối đấu tranh để qui tụ người khác. Chúng ta có thể ví những cố gắng đấu tranh của mỗi cá nhân như những hạt mưa, đường lối đấu tranh như kim chỉ nam, và tổ chức đấu tranh như một dòng suối. Những hạt mưa phải được kim chỉ nam hướng về dòng suối, mới có thể tạo nên sức mạnh, mới có thể cuốn đi những rác rưởi của dòng lịch sử dân tộc, nếu không thì những hạt mưa chỉ ngấm vào lòng đất, không tạo nên sức mạnh mong muốn.

Người này tố cáo người kia, nhưng thực ra chúng đều là sâu bọ, hại dân, một nước. Chúng không còn liêm sỉ. Người xưa có câu “*Nhân vô liêm sỉ hà như vật dã!*” (Con người không có liêm sỉ thì chỉ là con vật.) Nhìn vào Hội nghị Bộ Chính Trị Cộng sản Việt Nam vừa qua, chúng phê bình và tự phê, rồi chúng cùng nhau đưa ra Hội nghị toàn thể Trung Ương, nhưng kết quả chúng ta thấy gì: Chúng nhận lỗi, xin lỗi rồi chẳng có ai bị kỷ luật. Chuyện này không phải mới đây mà từ thời Phạm văn Đồng làm thủ tướng, họ Phạm cũng từng nhận lỗi “*Tôi có lỗi, anh có lỗi, chúng ta đều có lỗi*” rồi bọn chúng, cá mè một lứa, lại bao che cho nhau, bảo vệ địa vị để tiếp tục hút máu mủ, tham ô tài sản của dân chúng. Giới lãnh đạo cộng sản xin lỗi dân không biết bao nhiêu lần, nhưng tật nào vẫn tật đó. Chính vì vậy mà người dân Việt có câu ca dao: “*Sửa sai thì cứ sửa sai. Sửa thì cứ sửa, sai thì cứ sai.*”

Cộng sản cố tình ngăn chặn cuộc cách mạng tự do, dân chủ xảy ra: nhìn con người và xã hội Việt Nam, chúng ta còn thấy những khuyết điểm sau và cũng là trở lực ngăn cản cách mạng: Đó là truyền thống quân chủ phong kiến “*Trên đội dưới đạp*”, “*Học để có bằng cấp, để làm quan*“, ngày hôm nay thì “*Khiếp sợ quan quyền*“, những thứ này đã quá ăn sâu vào đầu óc dân Việt. Để làm cách mạng thì cần đến giai tầng bình dân nhưng để cho cách mạng thành công, thì cần đến giai tầng sĩ phu, trí thức. Giai tầng bình dân Việt Nam hiện nay đã trở thành “*Vô cảm*“, “*Bị thụt*“, không có phản ứng. Phải chăng đã quá ê chề sau một thời gian dài chiến tranh và bị phỉnh gạt bởi cộng sản, và ngày hôm nay chỉ biết ăn chơi và hưởng thụ. Không nói đâu xa, nói ngay đến những người Việt ở hải ngoại, mới ngày nào vượt biên, con hay vợ bị hải tặc hãm hiếp, chết dờ, sống dờ, ngày hôm nay có tý tiền, đã trở về Việt Nam tìm thú vui, mang tiền tiếp máu cho cộng sản. Giai tầng trí thức thì phần lớn là trí thức bằng cấp, học để được ra làm quan, theo kiểu “*Chừa đồ ông nghè, đã đe hàng tổng*“, trên đội, dưới đạp, ngày xưa thì đội triều đình, ngày nay thì đội bạo quyền, chân thì đạp dân, mặc kệ dân, theo kiểu chủ nghĩa “*mackeno*”- mặc kệ nó-, nói chi đến hướng dẫn, tổ chức dân làm cách mạng.

Người Việt chúng ta: kiến thức thì nông cạn; nhưng lúc nào cũng tự cho mình hiểu biết mọi sự, mọi việc, lấy những cái khôn vặt làm sự hiểu biết chính; thua kém mọi người, nhưng lúc nào cũng tự nghĩ mình hơn mọi người; nặng vì tình, nhẹ về lý, vì vậy phần lớn cách suy nghĩ, hành động thường được đo bằng thước “*Trực giác nóng lạnh, tình cảm giận hờn*“, lúc đầu thì vồn vã, thắm thiết, nhưng sau thì cắn quai lẫn nhau; giữa những người Việt, ít có những chương trình, kế hoạch lâu dài, trong đủ mọi lãnh vực, ngay cả buôn bán, thám hiểm, du lịch, nên khó đi đến tổ chức lâu bền. Có lẽ vì vậy, mà trong nền văn học Việt Nam, chúng ta chỉ thấy những nhà văn, nhà thơ, tả tình, tả cảnh, chứ không thấy những nhà tư tưởng về chính trị, xã hội, những triết gia.

Người Việt chúng ta có một bản năng sinh tồn rất mạnh: gặp khó khăn nào cũng cố vượt qua, gặp hoàn cảnh nào cũng cố thích ứng, nhưng một khi khó khăn được khuất phục, hoàn cảnh được thích ứng, thì đã vội tự mãn. Có lẽ vì vậy mà người Việt thành công nhiều ở mức độ trung bình; nhưng ít có ai vượt trội hẳn lên ở mức độ cao. Và từ đó, một câu hỏi đến với chúng ta: Làm thế nào để cách mạng tự do, dân chủ sớm đến Việt Nam? Câu trả lời là Hãy cách mạng bản thân trước tiên, sau mới cách mạng xã hội.

Cách mạng bản thân đây là khắc phục tất cả những thói hư, tật xấu, những khó khăn gặp phải, phải sống can đảm, không sợ hãi bạo quyền, sống lạc quan, luôn tin rằng đời sống của chính mình, của gia đình mình, của dân tộc mình sẽ mỗi ngày một tốt đẹp hơn, thay vì lúc nào cũng bi quan, than thân trách phận chán, rồi đi đến chỗ trách người khác, không thể tạo dựng được tổ chức, hay vì có tinh thần “Không ăn thì đập đổ”, mới cùng nhau gây dựng lên một tổ chức, nay chỉ vì một sự bất đồng nhỏ, đã đập đổ, vứt bỏ công trình đã gây dựng trước đây, xuống sông, xuống biển.

Để tạo ra tổ chức, một trong những điều kiện chính là những người thành lập, nhất là lúc đầu, phải có tinh thần kỷ luật tự giác. Có lẽ đây là điều thiếu sót lớn của nhiều người Việt chúng ta, chỉ thích kỷ luật áp đặt, do ông chủ, do bạo quyền đưa xuống, hoặc áp đặt cho người khác, chứ không thích tự áp đặt cho mình kỷ luật. Vì vậy, người Việt chúng ta phần lớn thích đi làm công hơn là tự mình làm chủ.

Sống đạo đức, can đảm, lạc quan, độc lập và hy vọng, đó chính là đức tính của con người dân chủ. Và chỉ khi nào mỗi người Việt chúng ta đều thấm nhuần được những đức tính đó, thì cuộc cách mạng dân chủ, tự do, nhân quyền mới sớm đến với Việt Nam, vì tôn trọng nhân quyền bắt đầu bằng tôn trọng quyền của chính mình, không sống hèn hạ, khiếp sợ, để cho những quyền căn bản của mình bị cường quyền chà đạp, sống vô lương tâm, vô liêm sỉ, vô trách nhiệm, miễn sao yên thân, theo kiểu chủ nghĩa “mặc kệ nó”, của một số trí thức ở trong và ngoài nước, hay: “Nhà hàng xóm cháy thì kệ họ, miễn nhà mình không cháy là được rồi.”

Sau khi nhậm chức vào năm 1978, Đức Giáo Hoàng Jean Paul II năm 1979 về viếng thăm quê hương Ba Lan khi đó còn là cộng sản, ngài đã đọc một bài diễn văn trước cả triệu người trên Quảng trường Chiến Thắng kêu gọi giáo dân đứng sọ: “Xin Chúa hãy hiển linh – Để thay đổi diện mạo của đất – Mảnh đất này!” và “Các con đừng sợ hãi! Hãy can đảm, đừng sợ hãi và hãy hy vọng!” Chính câu nói này đã thúc đẩy cuộc cách mạng dân chủ, nhân quyền tại Ba Lan.

Chu chi Nam (Paris)